

Bản án số: 34/2020/HSST
Ngày 24/4/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, TP. HÀ NỘI

- TH phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Thế Vinh;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hữu Lan;
2. Ông Tạ quang Hiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị N Thúy- Thư ký Tòa án nhân dân quận B, TH phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B tham gia phiên tòa: Bà Bùi Bích Phượng- Kiểm sát viên.

Ngày 24/4/2020, Tại trụ sở Tòa án nhân dân, quận B, TH phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 77/2020/HSST ngày 17 tháng 4 năm 2020, đối với các bị cáo có lý lịch như sau:

1. Họ và tên: **Nguyễn Đắc T** (Tên gọi khác: Không).

Sinh năm: 1991; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: số 1B, phường N, quận B, TP. Hà Nội.

Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; họ và tên bố: Nguyễn Đắc T; sinh 1965; Nghề nghiệp: Tự do; họ và tên mẹ: Lê Thị Kim D, sinh năm 1969; Nghề nghiệp: nội trợ; vợ: Đỗ Thị Tuyết M, sinh năm 1992; bị cáo có 01 con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Danh bản, chỉ bản số: 0000249, lập ngày 13/4/2020 của Công an quận B, TP. Hà Nội.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 04/4/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số I – Công an TP. Hà Nội.

2. Họ và tên: **Trần Đăng M** (Tên gọi khác: Không).

Sinh năm: 1991; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ 2, P, quận B, T.P Hà Nội.

Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; họ và tên bố: Trần Đăng S, sinh năm 1953; Nghề nghiệp: Hưu trí; họ và tên mẹ: Lô Thị N, sinh năm 1962; nghề nghiệp: Nội trợ.

Tiền án, tiền sự: Không.

Danh bản, chỉ bản số: 0000247, lập ngày 13/4/2020 của Công an quận B, TP. Hà Nội.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 04/4/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số I – Công an TP Hà Nội.

3. Họ và tên: **Lê N L** (Tên gọi khác: Không).

Sinh năm 1991; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Tự do.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: số 15/90/4 đường Bưởi, phường N Khánh, quận Ba Đình, TP. Hà Nội.

Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; họ và tên bố: Lê N A, sinh năm 1957; nghề nghiệp: Hưu trí; họ và tên mẹ: Phạm Thuý N, sinh năm 1964; nghề nghiệp: Công nhân viên quốc phòng.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Năm 2006, Gây rối trật tự công cộng, Công an phường O, quận Đ, Hà Nội xử phạt hành chính (Đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt hành chính);

- Năm 2013: Tàng trữ trái phép chất ma túy, Công an phường G, quận B, Hà Nội xử phạt hành chính (Đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt hành chính).

Danh bản, chỉ bản số: 0000248, lập ngày 13/4/2020 của Công an quận B, TP. Hà Nội.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 05/4/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số I – Công an TP Hà Nội.

Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Dương Thanh B, sinh năm: 1992; Nơi cư trú: Tiên Dược, S, TP.Hà Nội. Vắng mặt.

2. Ông Phạm Hồng TH (Sinh năm 1992, Địa chỉ: Phường O, quận Đ, TP.Hà Nội). Vắng mặt.

3. Ông Lê Thanh T, sinh năm: 1986; nơi cư trú: Phường P, quận B, TP.Hà Nội. Có mặt.

- Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Đắc T và Trần Đăng M là Bà Nguyễn Thị Hằng N – Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Hằng N – Đoàn Luật sư TH phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đăng M và Lý Bảo N cùng nhau mở chung quán ăn “P” tại địa chỉ số 32 đường P, phường P. Khoảng 19 giờ ngày 04/4/2020, M và N mời Nguyễn Đắc T, Lê N L, Phan Hương L (Sinh năm 1995, địa chỉ: Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội) và Nguyễn Thúy H (Sinh năm 1991, Địa chỉ: Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội) đến quán để ăn uống mừng sinh nhật của Lý Bảo N. Các bị cáo không tổ chức sinh nhật tại nơi khác với lý do đang thực hiện việc giãn cách xã hội theo chỉ thị số 16 của Thủ tướng Chính phủ. Tại quán còn có hai nhân viên là Bùi Văn C (Sinh năm 1992, hộ khẩu thường trú: Xuân Phong, Cao Phong, Hòa Bình) Hoàng M T (Sinh năm 1993, hộ khẩu thường trú: La Hiên, Võ Nhai, Thái Nguyên) phục vụ. Sau đó, cả nhóm trên đóng cửa uống rượu rồi dùng loa kéo, điện thoại để hát karaoke gây mất trật tự tại khu dân cư.

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 04/4/2020 Công an phường P nhận được tin báo của nhân dân về việc các đối tượng tại quán ăn “P” hát hò gây mất trật tự trị an tại khu dân cư trong thời điểm phòng chống dịch Covid 19. Công an phường cử 1 tổ công tác gồm 3 cán bộ, chiến sỹ gồm: Dương Thanh B, Lê Thanh T và Phạm Hồng TH xuống quán lẩu “P” kiểm tra. Tại đây khi tổ công tác đến làm việc mặc trang phục cảnh sát đến giải quyết. Tổ công tác đã giải thích và yêu cầu các đối tượng dừng việc ăn uống, gây mất an ninh trật tự do vi phạm Chỉ Thị số 16 của Thủ Tướng Chính Phủ về phòng chống dịch bệnh Covid 19 nhưng các đối tượng không chấp hành có lời nói chửi bới đe dọa, Trần Đăng M đã dùng tay đẩy đồng chí TH ra ngoài đồng thời kéo sập cửa cuốn xuống, lúc này còn đồng chí Dương Thanh B ở trong quán. Sau khi kéo cửa xuống, M và T đẩy đồng chí B vào phía tường đồng thời chửi bới, đe dọa. Khi đồng chí B dùng điện thoại để gọi báo cáo chỉ huy tăng cường lực lượng thì M và T ngăn cản không cho gọi. Khi lực lượng 113 của Công an quận B cùng với Công an phường P tăng cường đến yêu cầu mở cửa quán, tiến hành bắt giữ M và T thì Lê N L xông ra ngăn cản, ôm kéo M lại, L xô đẩy và giật công cụ hỗ trợ (Gậy nhựa dài khoảng một mét) của đồng chí Nguyễn Xuân K (Cán bộ đội Cảnh sát Giao thông trật tự phản ứng nhanh – Công an quận B). Tổ công tác đã bắt giữ M, T và L về hành vi Chống người thi hành công vụ và mời những người liên quan về trụ sở để giải quyết. Trong quá trình áp giải T ra xe, T đã vung tay đâm vào mặt gây thương tích cho đồng chí Lê Thanh T.

Vật chứng:

Thu giữ của Lý Bảo N (Sinh năm 1991, Địa chỉ: P1B5 tập thể Thủ Lệ 1, N Khánh, Ba Đình, Hà Nội – chủ quán):

+ 01 ổ lưu Camera Hikvision màu trắng bằng kim loại, kích thước (20x40x7)cm; 01 sạc dây màu đen;

+ 01 chiếc loa thùng màu đen, kích thước (60x40)cm; 01 mic màu đen kích thước (3x30)cm.

Thu giữ của Lê N L: 01 điện thoại iPhone 6 màu hồng trắng, số imei: 354406067332214;

Thu giữ của Nguyễn Đắc T: 01 điện thoại iPhone 7 plus màu đen; (BL63)

Thu giữ của Trần Đăng M: 01 điện thoại iPhone XS MAX màu vàng đồng.

Tiến hành xác M thương tích ban đầu của đồng chí Lê Thanh T tại Bệnh viện 198 xác định: vết xây xước ngoài da vùng đầu, sau tai phải, ban tay phải; Mặt trong môi dưới có vết xây sát kích thước (0,5x0,1)cm. Do thương tích nhẹ nên đồng chí T đã từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đắc T, Trần Đăng M và Lê N L khai nhận hành vi của mình như nêu trên và khai do đã uống nhiều rượu, say nên không làm chủ được hành vi của bản thân chống đối người thi hành công vụ.

Đối với Lý Bảo N, Phan Hương L, Nguyễn Thuý H, Bùi Văn C và Hoàng M T quá trình điều tra xác định: N, L, H, C, T không có hành vi cản trở, chống đối người thi hành công vụ nên cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận B không xử lý hình sự.

Đối với 01 ổ lưu camera Hikvision màu trắng; 01 sạc dây màu đen; 01 chiếc loa thùng màu đen và 01 micro màu đen thu giữ của Lý Bảo N, quá trình điều tra xác định là tài sản của quán do N và M mua sắm để sử dụng, ngày 04/4/2020 các bị can tụ tập, sử dụng loa, micro để hát karaoke; Đối với 03 điện thoại iPhone thu giữ của L, T, M, quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân hợp pháp của các bị can không liên quan đến vụ án, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận B đã chuyển toàn bộ số vật chứng nêu trên theo hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 87 /CT-VKSBTL ngày 16/4/2020 Viện kiểm sát nhân dân quận B đã truy tố Nguyễn Đắc T, Trần Đăng M và Lê N L về tội “Chống người thi hành công vụ” theo Khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Khoản 1 Điều 330, Điểm i,s Khoản 1 Điều 51 (Bị cáo Trần Đăng M Khoản 2, Điều 51); Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Tuyên phạt:

- Nguyễn Đắc T: 09-12 tháng tù;
- Trần Đăng M: 08-10 tháng tù;
- Lê N L: 08-10 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả cho lại quán ăn “ P” do Trần Đăng M và Lý Bảo N chung nhau mở 01 ổ lưu camera Hikvision màu trắng; 01 sạc dây màu đen; 01 chiếc loa thùng màu đen và 01 micro màu đen. trả lại 03 điện thoại iPhone cho L, T, M, do không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

* Người bào chữa cho các bị cáo M, T là Luật sư Nguyễn Thị Hằng N trình bày luận cứ bào chữa:

Do các bị cáo đã khai nhận về hành vi phạm tội, nên người bào chữa không có ý kiến gì về tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo M và T.

Người bào chữa chỉ nêu ra các vấn đề liên quan đến nguyên nhân và điều kiện phạm tội cũng như tâm lý nhận thức của các bị cáo để hội đồng xét xử xem xét. Các bị cáo đều là những người có công ăn việc làm đầy đủ, có đóng góp nhất định cho xã hội, đều là những thanh niên khởi nghiệp, tạo ra thu nhập cho bản thân và những người lao động khác. Do dịch bệnh, các bị cáo không được hoạt động phải ở nhà. Vì các bị cáo và một số người khác như N, L, C, H, T duề chơi thân với nhau. Do lâu ngày không gặp nhau và lại sinh sống làm việc xã nhau, nên tí có điều kiện gặp gỡ. Do đó các bị cáo đã gọi nhau đến quán “P” của M và N chung nhau để gặp gỡ, hàn huyên, chia sẻ với nhau về cuộc sống. Nên có thể nói nhận thức của các bị cáo có phần đơn giản. Mặt khác khi bị nhắc nhở các đối tượng đã uống nhiều bia, rượu, nhận thức pháp luật và hậu quả của hành vi có phần bị hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Về các tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo M và T đều có nhân thân tốt. Thái độ của các bị cáo từ khi bị bắt đến nay đều tỏ ra ăn năn hối cải, thành khẩn nhận tội, khai báo rõ ràng trung thực. Vì vậy, đề nghị cho các bị cáo được hưởng 3 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i,s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo Trần Đăng M có ông ngoại, ông nội là Liệt sỹ; bố bị cáo là ông Trần Đăng S là người có nhiều huân huy chương (Đã nộp cho toà án), nên đề nghị cho bị cáo M được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Một vấn đề khác đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để đảm bảo sự công bằng cho các bị cáo, đó là; có 9 người tham gia ăn uống, hát karaoke nhưng chỉ có 3 bị

cáo bị xử lý. 06 người còn lại không bị xử lý gì về hành chính hoặc hành vi “Gây rối trật tự công cộng” là chưa công bằng với các bị cáo.

Đề nghị hội đồng xét xử cho các bị cáo M, T được hưởng mức án thấp hơn mức đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận B, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, TP. Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai báo thành khẩn, rõ ràng, phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và khung hình phạt Viện Kiểm sát truy tố đối với các bị cáo:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang, phù hợp với vật chứng được thu giữ, các báo cáo sự việc của tổ công tác Công an phường P và Công an quận Bắc Từ Liêm được tăng cường khi xảy ra sự việc, cùng các chứng cứ, lời khai, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 00’ ngày 04/4/2020, Trần Đăng M tổ chức tụ tập đông người, ăn uống, hát karaoke cùng Nguyễn Đắc T, Lê N L gây mất trật tự, vi phạm Chi Thị số 16 của Thủ tướng Chính Phủ về phòng chống dịch bệnh Covid 19 tại quán ăn “P” số nhà 32, đường P, P, quận B, TP. Hà Nội. Tổ công tác Công an phường P gồm Dương Thanh B, Lê Thanh T, Phạm Hồng TH giải thích và yêu cầu các dừng việc tụ tập đông người, ăn uống, gây mất an ninh trật tự thì T, M và L không những không chấp hành mà còn có hành vi chửi bới, thách thức, ngăn cản tổ công tác thực hiện nhiệm vụ, ngoài ra Nguyễn Đắc T còn vung tay đấm vào mặt gây thương tích nhẹ cho đồng chí Lê Thanh T.

Như chúng ta đã biết từ đầu năm 2020 Virut Corona chủng mới bắt đầu xuất hiện tại Vũ Hán - Trung Quốc và sau đó nhanh chóng lan rộng trên phạm vi toàn cầu đến mức tổ chức y tế thế giới phải ban bố tình trạng “Đại dịch khẩn cấp toàn cầu về sức khỏe”. Việt Nam là một trong số các quốc gia sớm có các ca mắc bệnh Covid 19 trên thế giới. Là một quốc gia nhỏ, nằm sát ổ dịch tại Trung Quốc,

đất nước chúng ta còn nghèo, cơ sở vật chất về hạ tầng kinh tế, xã hội và hạ tầng y tế còn nhiều hạn chế. Nhưng với quyết tâm cao của Đảng, Nhà nước, các cấp chính quyền cùng toàn dân, toàn quân, cả hệ thống chính trị đã vào cuộc với quyết tâm đầy lùi, ngăn chặn dịch bệnh Covid 19. Để bảo vệ sức khỏe của nhân dân và toàn xã hội, Chính phủ cùng các lực lượng chức năng đã nhanh chóng vào trận chiến “Không tiếng súng” với dịch bệnh với các biện pháp và bước đi phù hợp ở từng giai đoạn lây lan của dịch bệnh. Bắt đầu giai đoạn 2 của cuộc chiến chống dịch, Chính phủ, Thủ tướng chính phủ đã có chỉ thị số 15 về việc hạn chế tụ tập đông người, hạn chế các dịch vụ vui chơi giải trí, ăn uống và các cơ sở kinh doanh có điều kiện khác cũng như lễ hội, nơi thờ tự, tôn giáo bị tạm dừng hoạt động. Bước vào giai đoạn 3 là giai đoạn quyết tử với kẻ thù Covid 19 khi dịch bệnh có nguy cơ bùng phát, lây lan nhanh trong cộng đồng tới mức khó kiểm soát, đe dọa sức khỏe, tính mạng của người dân, Chính phủ - Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 16-/2020/CT – TTg ngày 31.3.2020 về việc thực hiện “Cách ly xã hội” trên phạm vi toàn quốc. Theo đó, người dân ở tại nhà không ra đường nếu không có lý do chính đáng, Nghiêm cấm tụ tập đông người.... Mục đích của Chỉ thị là để cắt đứt mạch lây nhiễm của bệnh dịch tiến tới mục tiêu kiểm tỏa, khống chế và dập dịch TH công.

Hầu hết người dân đã ý thức và đồng lòng, quyết tâm cùng Chính phủ và Chính quyền thực hiện tốt Chỉ thị 16. Tuy nhiên, đến ngày thứ tư chấp hành, thực hiện Chỉ thị số 16 của Thủ tướng Chính phủ, thì các bị cáo Trần Đăng M, Nguyễn Đắc T, Lê N L cùng các đối tượng Lý Bảo N, Phan Hương L và Nguyễn Thúy H, C, T đã vi phạm việc *giãn cách xã hội*. Những người này đã tụ tập lại, tổ chức ăn nhậu, uống rượu, bia ở nơi không được phép tụ tập nhiều người. Chưa dừng lại ở đó các bị cáo cùng những người có tên trên đã sử dụng loa thùng kết nối với điện thoại Smartphone và Internet để hát Karaoke quá giờ quy định vi phạm Điều 6 của Nghị Định 167 ngày 12.11.2013 đó là “Vi phạm quy định đảm bảo về sự yên tĩnh chung” tại khu dân cư.

Để thực hiện nghiêm yêu cầu giãn cách xã hội, nhận được tin báo của nhân dân về việc các đối tượng tổ chức hát Karaoke, tụ tập đông người, vi phạm Chỉ thị 16 của Thủ tướng Chính phủ, Công an phường P đã cử tổ công tác xuống quán “Phát quán” nhắc nhở và yêu cầu giải tán. Lẽ ra các bị cáo phải chấp hành ngay khi bị nhắc nhở. Nhưng không những không chấp hành mà các đối tượng M, T, L lại có những hành vi chống đối như: chửi bới, thách thức, đe dọa, xô đẩy, giằng dùi cui, vung tay vào mặt lực lượng công an, gây thương tích nhẹ cho Thượng úy Lê Thanh T.

Hành vi cản trở, chống đối như nêu trên của các bị cáo Nguyễn Đắc T, Trần Đăng M, Lê N L là dấu hiệu hoàn TH của tội “Chống người thi hành công vụ”. Do các bị cáo không có tình tiết định khung tăng nặng nào của điều luật nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội danh này khung cơ bản được quy định tại Khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự.

Do đó, bản cáo trạng số: 87 /CT-VKSBTL ngày 16/4/2020 Viện kiểm sát nhân dân quận B, TH phố Hà Nội quyết định truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại khu dân cư, không chỉ xâm phạm trật tự quản lý hành chính nói chung đó là hát gây tiếng ồn quá giờ quy định vi phạm Chỉ thị 16 về giãn cách xã hội, mà còn trực tiếp xâm phạm, cản trở, chống đối tổ công tác Công an phường P với tư cách là cơ quan có chức năng, nhiệm vụ giữ gìn an ninh, trật tự, đảm bảo thực hiện nghiêm yêu cầu “Cách ly xã hội” được nêu trong Chỉ thị 16 về phòng chống dịch Covid 19. Hành vi này của các bị cáo cần bị lên án và bị nghiêm trị với mức hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục và tuyên truyền đến Nhân dân hướng đến mục đích ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật khác nói chung đặc biệt trong việc phòng chống dịch bệnh.

[3] Đánh giá tính chất, vai trò của từng bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội:

Trong vụ án này các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý tính chất, vai trò của bị cáo M và T là ngang nhau khi thực hiện tội phạm. Bị cáo L thực hiện hành vi ít hơn khi chống đối, cản trở lực lượng thực thi công vụ.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo:

Các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 của BLHS.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Cả 3 bị cáo đều được 3 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm i.s Khoản 1 Điều 51 của BLHS đó là: “TH khẩn khai báo”, “Ăn năn hối cải” và “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”. Bị cáo Trần Đăng M có bố là ông Trần Đăng Sinh có nhiều huân huy chương trong chiến đấu và công tác, có ông ngoại, ông nội là liệt sỹ nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại Khoản 2 Điều 51 – BLHS.

[5]. Về hình phạt:

Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn đối với tất cả các bị cáo. Bị cáo T phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo M và bị cáo L. Bị cáo M mặc dù tính chất, mức độ phạm tội là tương đương với bị cáo T nhưng bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 nên mức hình phạt thấp hơn bị cáo T. Bị cáo L mặc

dù tính chất mức độ hành vi phạm tội thấp hơn hai bị cáo M, T, nhưng nhân thân bị cáo xấu hơn do có 2 tiền sự dù đã được xóa. Do đó mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo L ngang bằng với bị cáo M là thỏa đáng. Hội đồng xét xử thấy mức hình phạt mà Đại diện VKS đề nghị đối với các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nhận định, đánh giá, nên chấp nhận.

Chấp nhận bào chữa của Luật sư Nguyễn Thị Hằng Nga về việc cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ.

Về dân sự: Anh Lê Thanh T không có yêu cầu gì về dân sự nên Tòa án không xét.

[6]. Về xử lý các đối tượng khác vi phạm chỉ thị 16 tại quán ăn “Phát quán”: theo tài liệu xác M của cơ quan điều tra, UBND phường P đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với các đối tượng và đang hoàn thiện hồ sơ trình chủ tịch UBND quận B xử phạt hành chính theo thẩm quyền. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về vật chứng vụ án: trả cho lại quán ăn “Phát Quán” do Trần Đăng M và Lý Bảo N chung nhau mở 01 ổ lưu camera Hikvision màu trắng; 01 sạc dây màu đen; 01 chiếc loa thùng màu đen và 01 micro màu đen. Trả lại 03 điện thoại iPhone cho L, T, M, do không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

Các Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Đắc T, Trần Đăng M, Lê N L phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 330, Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Nguyễn Đắc T: **09** (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04.4.2020.

Xử phạt Lê N L: **08** (Tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05.4.2020.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 330, Điểm i, s Khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Trần Đăng M: **08** (Tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04.4.2020.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho quán ăn “Phát Quán” do Trần Đăng M và Lý Bảo N chung nhau mở 01 ổ lưu camera Hikvision màu trắng; 01 sạc dây màu đen; 01 chiếc loa thùng màu đen và 01 micro màu đen. Trả lại 03 điện thoại iPhone cho L, T, M, do không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 140/20 ngày 21/4/2020 giữa cơ quan Công an và Chi cục thi hành án dân sự quận B).

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Lê N L, Nguyễn Đắc T, Trần Đăng M mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo; gười có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND quận B;
- VKSND TH phố Hà Nội;
- TAND TH phố Hà Nội;
- Công an quận B;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận B;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thế Vinh